

Số: 117/2020/QĐST- HNGĐ

*Thái Bình, ngày 26 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 55/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1972.

- Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1974.

Đều cư trú tại: Số nhà 04/02, đường L, tổ 1 + 2, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Nguyễn Anh T và chị Trần Thị Thu H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình ngày 21/8/1995. Quá trình chung sống, vợ chồng có thời gian hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh T không chung thủy với chị H. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình và các đoàn thể tại tổ dân phố hòa giải, khuyên bảo nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2017 cho đến nay. Đến thời điểm hiện tại anh T và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, anh T và chị H thống nhất thuận tình ly hôn. Việc ly hôn anh T và chị H đã suy nghĩ kỹ, không bị ai ép buộc. Yêu cầu thuận tình ly hôn của anh T và chị H là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Anh T và chị Trần Thị Thu H có hai con chung là con Nguyễn Thái D, sinh ngày 03/9/1996 và con Nguyễn Tuấn K,

sinh ngày 11/3/2002. Cả hai con chung đều đã trên 18 tuổi, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên Tòa án không giải quyết về nuôi con và cấp dưỡng cho con.

[3] Về chia tài sản: Anh Nguyễn Anh T và chị Trần Thị Thu H không yêu cầu giải quyết về tài sản, nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Anh Nguyễn Anh T và chị Trần Thị Thu H chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Anh T và chị Trần Thị Thu H.

1.2. Về nuôi con chung: Không phải giải quyết.

1.3. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Anh T và chị Trần Thị Thu H mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền anh T, chị H đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số 0009486 ngày 03/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Bình;
- UBND thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (ĐKKH số 81/1995, quyền số 10/1995, ngày 21/8/1995);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Chu Thị Tuyết**